

Chủ đề: NGHỀ NÀO CŨNG VUI

Thời gian: 4 tuần (từ ngày 24/11 đến ngày 19/12/2025)



MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ

• PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:

- Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)
- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m. (MT 4)
- Tung bắt bóng với người đối diện (MT 5)
- Đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm). (MT 6)
- Bò theo hướng thẳng; trong đường hẹp không chệch ra ngoài. (MT 9)
- Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT 20)
- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách (MT 27)
- Trẻ biết không tự lấy thuốc uống (MT34)
- Trẻ biết không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp (MT 36)

• PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm các phương tiện giao thông quen thuộc (MT 44)
- Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)
- Trẻ nhận biết số đếm trên các đối tượng đến 5(MT 51)
- Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước. (MT 55)
- Trẻ biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng (MT 56)
- Trẻ biết tên, công việc, công cụ sản phẩm. Ích lợi của một số nghề khi được hỏi (MT

60)

- Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)

• PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

- Trẻ nghe hiểu lời nói và thực hiện được các yêu cầu đơn giản (MT 65)
- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT 67)
- Trẻ phát âm rõ ràng để người khác hiểu được (MT 68)

- Trẻ biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật hoạt động, đặc điểm... Sử dụng được câu đơn, câu ghép **(MT 69)**

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao **(MT70)**

- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh. **(MT 76)**

- Trẻ biết làm quen với việc đọc – viết và biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh. **(MT 75)**

- Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng **(MT 82)**

• **PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI:**

- Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở **(MT 91)**

- Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh **(MT 93)**

- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi). **(MT 95)**

• **PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:**

- Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. **(MT 101)**

- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ nhịp theo phách, theo nhịp **(MT102)**

- Trẻ vẽ được các nét thẳng, nét xiên, nét ngang **(MT104)**

- Trẻ xé được theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản **(MT105)**

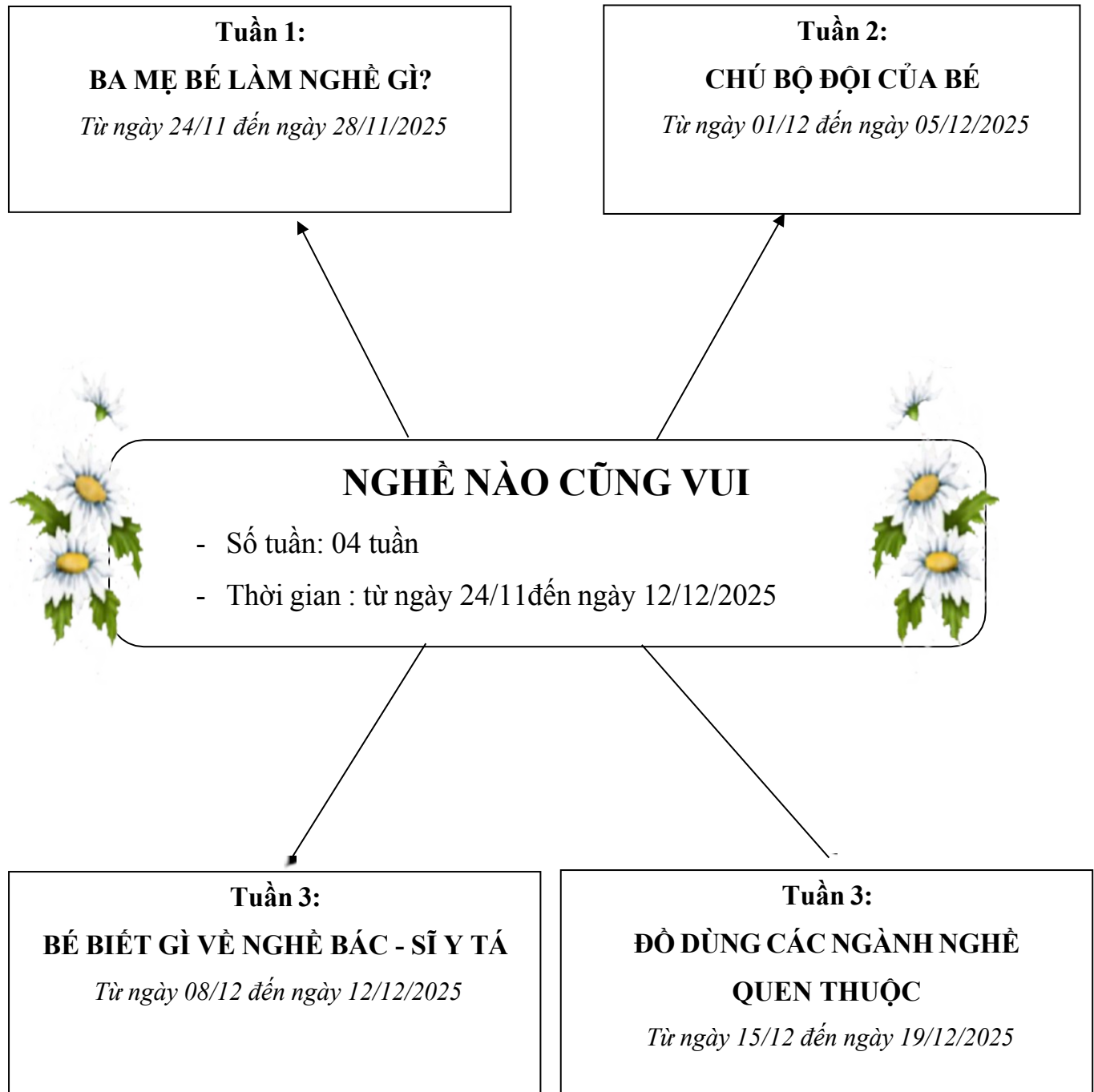
- Trẻ có một số kỹ năng tạo hình đơn giản. **(MT 107)**

- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối **(MT110)**

- Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi tham gia hoạt động tạo hình **(MT111)**

- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. **(MT 112)**

MẠNG CHỦ ĐỀ



MẠNG NỘI DUNG
TUẦN 1: BA MẸ BÉ LÀM NGHỀ GÌ?
Thời gian từ 24/11 đến ngày 28/11/2025

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: ngửi hoa, gà gáy, uống nước...Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	- Thể dục sáng + Thờ 1 : Gà gáy + TV 3 : Hai tay ra ngang + BL 3 : Đứng chân rộng bằng vai, hai tay chống hông, quay người sang hai bên. + Chân 3 : Đứng kiễng gót hạ gót chân. + Bật 2 : Bật tiến về phía trước
Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m. (MT 4)	Trẻ thực hiện được vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH : <i>Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</i>
Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT 20)	Cháu biết tự cởi và mặc quần, áo đúng thao tác theo hướng dẫn của cô	- HĐC : <i>HD thao tác cởi và mặc quần áo.</i>
Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách (MT 27)	Trẻ biết tự cầm muỗng xúc ăn, biết sử dụng một số đồ dùng trong ăn uống như ca, muỗng, chén đúng cách.	- Hoạt động ăn, uống
Trẻ biết không tự lấy thuốc uống khi chưa thông qua người lớn. (MT34)	Cháu biết việc lấy và uống thuốc là hành động cần được người lớn hướng dẫn, giám sát và không tự ý lấy uống vì có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe	- Giờ uống thuốc sau ăn sáng và ăn trưa. - HĐVC: Góc phân vai: Gia đình -Bác sĩ
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm đồ chơi nảy lên	HĐNT : Thử nghiệm : <i>Đồ chơi nảy lên</i>
Trẻ biết tên, công việc, công cụ sản phẩm. Ích lợi của một số nghề khi được hỏi (MT 60)	Trẻ biết về nghề nghiệp của ba mẹ, trang phục, công cụ sản phẩm của một số nghề.	KPXH: <i>Ba mẹ bé làm nghề gì?</i>
Trẻ biết tên gọi, đặc điểm các phương tiện giao thông quen thuộc (MT 44)	Trẻ nhận biết tên gọi một số phương tiện giao thông quen thuộc dưới sự hướng dẫn của cô	HĐC: GĐATGT : <i>PTGT Phân biệt các loại PTGT (Trang 10)</i>
Trẻ nhận biết số đếm trên các đối tượng đến 5(MT 51)	Trẻ nhận biết được số lượng 3, biết đếm số lượng trong phạm vi 3 dưới sự hướng dẫn của cô.	- LQVT: <i>Số lượng 3 (Trang 9)</i>

Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao đồng dao (MT 70)	-Trẻ yêu thích đọc thơ theo cô, đọc thuộc bài thơ theo sự hướng dẫn của cô.	- LQVH: <i>Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề</i>
Trẻ nghe hiểu lời nói và thực hiện được các yêu cầu đơn giản (MT 65)	Trẻ nghe hiểu lời nói của cô và thực hiện được các yêu cầu đơn giản khi tham gia hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi. Theo gợi ý của cô.	- HDNT: <i>Quan sát công việc của cô phục vụ, chú bảo vệ...</i> - HD vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bán hàng + <i>XD:</i> Xây ngôi trường + <i>HT:</i> Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề + <i>TN:</i> Chơi câu cá
Trẻ biết làm quen với việc đọc – viết và biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh. (MT 75)	Trẻ thích nghe đọc chuyện, biết cách lật sách và đọc sách theo tranh dưới sự hướng dẫn của cô.	Sinh hoạt phòng thư viện
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT 82)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái u theo hướng dẫn của cô	- HD chiều: NB-LQCC “chữ u” (Trang 10)
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	- HD vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bán hàng - Đón- Trả trẻ
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn,sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HD vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bán hàng + <i>XD:</i> Xây ngôi trường + <i>HT:</i> Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề + <i>TN:</i> Chơi câu cá
Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi). (MT 95)	Cháu biết phụ cô trong lao động trực nhật khi ở trường như :Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, cất dụng cụ học	- HD vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bán hàng

	tập, phơi khăn, úp ca cùng cô và bạn.	+ XD: Xây ngôi trường + HT: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề + TN: Chơi câu cá
Phát triển thẩm mỹ		
Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. (MT 101)	Trẻ biết thể hiện cảm xúc khi nghe âm thanh, chú ý nghe và hát theo giai điệu, lời ca của bài hát quen thuộc.	- GDÂN : Cháu yêu cô chủ công nhân - HD vui chơi + NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. - HD nêu gương
Trẻ xé được theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản (MT105)	Cháu biết cách xé dải theo gợi ý của cô.	- HD chiều : Ôn luyện kỹ năng xé dải.
Trẻ có một số kỹ năng tạo hình đơn giản. (MT 107)	Cháu có một số kỹ năng tạo hình đơn giản như cầm viết tô màu một số sản phẩm nghề nông theo hướng dẫn của cô.	- TH : Tô màu một số sản phẩm nghề nông (Trang 9)
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	- TH : Tô màu một số sản phẩm nghề nông (Trang 9)

CHỦ ĐỀ TUẦN 1: BA MẸ BÉ LÀM NGHỀ GÌ?

Thời gian: Từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025

Hoạt động	Thứ hai 24/11/2025	Thứ ba 25/11/2025	Thứ tư 26/11/2025	Thứ năm 27/11/2025	Thứ sáu 28/11/2025
Đón trẻ-trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ - Trò chuyện với trẻ về trẻ về công việc của ba mẹ bé (Tên công việc, đồ dùng, dụng cụ làm việc. Sản phẩm của nghề (Nếu có). Cho trẻ chơi tự do + Rèn cho cháu cởi và mặc quần áo. Biết để giày dép gọn gàng. + Rèn cho cháu biết xưng hô thân mật với bạn, biết nhận lỗi khi có lỗi.				
Thể dục sáng: + Thở 1 : Gà gáy + TV 3 : Hai tay ra ngang + BL 3 : Đứng chân rộng bằng vai, hai tay chống hông, quay người sang hai bên. + Chân 3 : Đứng kiễng gót hạ gót chân. + Bật 2 : Bật tiến về phía trước					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát công việc của cô phục vụ TCVĐ: Chìm nổi	Thử nghiệm: Đồ chơi nảy lên TCVĐ: Mèo và chim sẻ	Quan sát công việc của chú bảo vệ TCVĐ: Chìm nổi	Quan sát công việc của cô kế toán. TCVĐ: Mèo và chim sẻ.	Chăm sóc vườn hoa của trường TCVĐ: Chìm nổi
Hoạt động chung	-GDÂN (M1) <i>Cháu yêu cô chú công nhân (TT:Dạy hát)</i> -KPxH <i>Ba mẹ bé làm nghề gì?</i> - Phòng Máy(M2)	- GDÂN (M1) <i>Cháu yêu cô chú công nhân (TT:Dạy hát)</i> -LQVT <i>Số lượng 3 (Trang 9)</i> - Phòng Máy (M1)	PTNN/LQVH Thơ: <i>“Bé làm bao nhiêu nghề”</i> - Thư viện Mầm 1	Tạo hình <i>Tô màu một số sản phẩm nghề nông (Trang 9)</i> - Thư viện Mầm 2	TDGH <i>Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.</i> TCVĐ: Mèo và chim sẻ.
Hoạt động vui chơi	<i>Góc phân vai:</i> Gia đình- Bán hàng	<i>Góc thiên nhiên:</i> Chơi câu cá	<i>Góc học tập:</i> Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề TCDG: Chi chi chành chành STEAM: Xây cầu (Tiết 1)	<i>Góc xây dựng:</i> Xây trường học	<i>Góc nghệ thuật:</i> - Tô màu một số ngành nghề -Hát, múa các bài hát trong chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Mèo và chim sẻ.	Hướng dẫn TTVS: <i>thao tác cởi và mặc quần áo.</i>	NB-LQCC Chữ u (Trang 10)	Ôn kỹ năng: Xé dải	Sinh hoạt tập thể
	G DATGT: <i>Phân biệt các loại PTGT (Trang 10)</i>	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				<i>Nêu gương cuối tuần</i>
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

MẠNG NỘI DUNG
TUẦN 2: CHÚ BỘ ĐỘI CỦA BÉ
Thời gian từ 01/12 đến ngày 05/12/2025

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: ngửi hoa, gà gáy, uống nước...Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	- Thể dục sáng + Thở 1 : Gà gáy + TV 4 : đưa hai tay ra trước xoay cổ tay. + BL 3 : Đứng chân rộng bằng vai, hai tay chống hông, quay người sang hai bên. + Chân 3 : Đứng kiễng gót hạ gót chân. + Bật 2 : Bật tiến về phía trước
Tung bắt bóng với người đối diện (MT 5)	Trẻ thực hiện được vận động tung bắt bóng bằng hai tay với cô giáo dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH : Tung bắt bóng bằng hai tay với cô giáo.
Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT 20)	Cháu biết tự cởi và mặc quần, áo đúng thao tác theo hướng dẫn của cô	- HĐC : Ôn thao tác cởi và mặc quần áo.
Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách (MT 27)	Trẻ biết tự cầm muỗng xúc ăn, biết sử dụng một số đồ dùng trong ăn uống như ca, muỗng, chén đúng cách.	- Hoạt động ăn, uống
Trẻ biết không tự lấy thuốc uống khi chưa thông qua người lớn. (MT34)	Cháu biết việc lấy và uống thuốc là hành động cần được người lớn hướng dẫn, giám sát và không tự ý lấy uống vì có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe	- Giờ uống thuốc sau ăn sáng và ăn trưa. - HĐVC: Góc phân vai: Gia đình -Bác sĩ
Trẻ biết không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp (MT 36)	Cháu biết mỗi nguy hiểm khi theo người lạ, ra khỏi khu vực trường lớp khi chưa có sự cho phép của cô.	- Giờ đón – Trả trẻ
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm hạt gạo nhảy múa	HĐNT : Thử nghiệm : <i>Hạt gạo nhảy múa</i>
Trẻ biết tên, công việc, công cụ sản phẩm. Ích lợi của một số nghề khi được hỏi (MT 60)	Trẻ biết công việc của chú bộ đội, trang phục. Trẻ biết thể hiện tình cảm yêu quý, kính yêu đến các chú bộ đội.	KPXXH: <i>Chú bộ đội của bé</i>

Trẻ biết tên gọi, đặc điểm các phương tiện giao thông quen thuộc (MT 44)	Trẻ nhận biết tên gọi một số phương tiện giao thông đường thủy dưới sự hướng dẫn của cô	HĐC : G DATGT : PTGT <i>Phân biệt các loại PTGT (Trang 11)</i>
Trẻ nhận biết số đếm trên các đối tượng đến 5 (MT 51)	Trẻ nhận biết được số lượng 4, biết đếm số lượng trong phạm vi 4 dưới sự hướng dẫn của cô.	- LQVT: <i>Số lượng 4 (Trang 10)</i>
Trẻ biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng (MT 56)	Trẻ biết dùng ngón tay để biểu thị số lượng phù hợp khi được cô hỏi.	- LQVT: <i>Số lượng 4 (Trang 10)</i>
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT 67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HĐNT: <i>Quan sát cây hoa hồng</i>
Trẻ biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật hoạt động, đặc điểm...Sử dụng được câu đơn, câu ghép (MT 69)	Trẻ nghe hiểu lời nói và sử dụng được các từ thông dụng về đặc điểm, hoạt động của chủ bộ đội để diễn đạt cho cô và các bạn nghe bằng những câu đơn hoặc 1 vài câu ghép dưới sự hướng dẫn của cô.	PTNN: Trò chuyện với trẻ về công việc của chú bộ đội
Trẻ biết làm quen với việc đọc – viết và biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh. (MT 75)	Trẻ thích nghe đọc chuyện, biết cách lật sách và đọc sách theo tranh dưới sự hướng dẫn của cô.	Sinh hoạt phòng thư viện
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT 82)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái ư theo hướng dẫn của cô	- HĐ chiều: NB-LQCC “chữ ư” (Trang 11)
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	- HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Bán hàng - Đón- Trả trẻ
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn,sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán trái cây + XD: Xây doanh trại bộ đội

		+ <i>HT: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề</i> + <i>TN: Chơi đong nước</i>
Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi). (MT 95)	Cháu biết phụ cô trong lao động trực nhật khi ở trường như: Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, cất dụng cụ học tập, phơi khăn, úp ca cùng cô và bạn.	- HD vui chơi + <i>PV: Gia đình- Cửa hàng bán trái cây</i> + <i>XD: Xây doanh trại bộ đội</i> + <i>HT: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề</i> + <i>TN: Chơi đong nước</i>
<i>Phát triển thẩm mỹ</i>		
Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. (MT 101)	Trẻ biết thể hiện cảm xúc khi nghe âm thanh, chú ý nghe và hát theo giai điệu, lời ca của bài hát quen thuộc.	-GDÂN: Chú bộ đội - HD vui chơi + <i>NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề.</i> - HD nêu gương
Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi tham gia hoạt động tạo hình (MT111)	Cháu biết sử dụng lá cây để tạo ra các tác phẩm nghệ thuật theo ý thích như vóng tay, hoa tay, nón theo hướng dẫn của cô	- HD chiều: Rèn kỹ năng tạo hình từ lá cây.
Trẻ vẽ được các nét thẳng, nét xiên, nét ngang (MT104)	Cháu có một số kỹ năng tạo hình đơn giản như vẽ theo chấm mờ và cầm viết vẽ tô màu bình hoa theo hướng dẫn của cô.	-TH: Vẽ tô màu bình hoa (Trang 10)
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	-TH: Vẽ tô màu bình hoa (Trang 10)

CHỦ ĐỀ TUẦN 2: CHỦ BỘ ĐỘI CỦA BÉ
Thời gian: Từ ngày 01/12 đến ngày 05/12/2025

Hoạt động	Thứ hai 01/12/2025	Thứ ba 02/12/2025	Thứ tư 03/12/2025	Thứ năm 04/12/2025	Thứ sáu 05/12/2025
Đón trẻ-trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ - Trò chuyện với trẻ về trẻ về công việc, trang phục của chú bộ đội. Cho trẻ chơi tự do + Rèn cho cháu cởi và mặc quần áo. Biết để giày dép gọn gàng. + Rèn cho cháu biết xưng hô thân mật với bạn, biết nhận lỗi khi có lỗi.				
Thể dục sáng: Tập kết hợp bài hát «Cháu yêu cô chú công nhân» + Thở 1 : Gà gáy + TV 4 : đưa hai tay ra trước xoay cổ tay. + BL 3 : Đứng chân rộng bằng vai, hai tay chống hông, quay người sang hai bên. + Chân 3 : Đứng kiễng gót hạ gót chân. + Bật 2 : Bật tiến về phía trước					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây hoa hồng TCVĐ: Về đúng nhà	Thử nghiệm: Hạt gạo nhảy múa TCVĐ: Đua thuyền	Quan sát cây hoa hồng (Lá, thân) TCVĐ: Về đúng nhà	Quan sát cây hoa hồng (Hoa) TCVĐ: Đua thuyền	Chăm sóc vườn hoa của trường TCVĐ: Về đúng nhà
Hoạt động chung	-GDÂN (M1) Chủ bộ đội (TT:Dạy hát) -KPIXH Chủ bộ đội của bé - Phòng Máy (M2)	- GDÂN (M1) Chủ bộ đội (TT:Dạy hát) -LQVT Số lượng 4 (Trang 10) - Phòng Máy (M1)	PTNN/LQVH PTNN Trò chuyện với trẻ về công việc của chú bộ đội - Thư viện Mầm 1	Tạo hình Vẽ tô màu bình hoa (Trang 10) - Thư viện Mầm 2	TDGH Tung bắt bóng bằng hai tay với cô giáo TCVĐ: Đua thuyền
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng bán trái cây	Góc thiên nhiên: Chơi đóng nước	Góc họ ctập: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề TCDG: Chi chi chành chành STEAM: Xây cầu (Tiết 2)	Góc xây dựng: Xây doanh trại bộ đội	Góc nghệ thuật: - Tô màu chú bộ đội. -Hát, múa các bài hát trong chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Đua thuyền	Ôn TTVS: thao tác cởi và mặc quần áo.	NB-LQCC Chữ ư (Trang 11)	Rèn kỹ năng: Tạo hình từ lá cây	Sinh hoạt tập thể
	GDATGT: Phân biệt các loại PTGT (Trang 11)	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

MẠNG NỘI DUNG
TUẦN 3: BÉ BIẾT GÌ VỀ NGHỀ BÁC SĨ- Y TÁ
Thời gian từ 08/12 đến ngày 12/12/2025

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: ngửi hoa, gà gáy, uống nước...Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	- Thể dục sáng + Thở 1 : Gà gáy + TV 4 : đưa hai tay ra trước xoay cổ tay. + BL 4 : Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, cúi gập người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 3 : Đứng kiễng gót hạ gót chân. + Bật 2 : Bật tiến về phía trước
Bò theo hướng thẳng; trong đường hẹp không chệch ra ngoài. (MT 9)	Trẻ thực hiện được vận động bò theo đường đích dắc dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH : Bò theo đường dích dắc
Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT 20)	Cháu biết tự cởi và mang giày dép đúng thao tác theo hướng dẫn của cô	- HĐC : Hướng dẫn thao tác cởi và mang giày dép.
Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách (MT 27)	Trẻ biết tự cầm muỗng xúc ăn, biết sử dụng một số đồ dùng trong ăn uống như ca, muỗng, chén đúng cách.	- Hoạt động ăn, uống
Trẻ biết không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp (MT 36)	Cháu biết mỗi nguy hiểm khi theo người lạ, ra khỏi khu vực trường lớp khi chưa có sự cho phép của cô.	- Giờ đón – Trả trẻ
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm thổi bóng bằng chai	HĐNT : Thử nghiệm : Thổi bóng bằng chai
Trẻ biết tên, công việc, công cụ sản phẩm. Ích lợi của một số nghề khi được hỏi (MT 60)	Trẻ biết công việc, trang phục, dụng cụ của nghề bác sĩ –y tá. Trẻ biết thể hiện tình cảm yêu quý, kính mến các bác sĩ, y tá.	KPXH : Nghề Bác sĩ- y tá
Trẻ biết tên gọi, đặc điểm các phương tiện giao thông quen thuộc (MT 44)	Trẻ nhận biết tên gọi một số phương tiện giao thông quen thuộc và nơi hoạt động của chúng dưới sự hướng dẫn của cô	HĐC : GĐATGT : PTGT Các phương tiện giao thông hoạt động ở đâu (Trang 12)

Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước. (MT 55)	Trẻ nhận biết và phân biệt được độ dài của 2 đối tượng dưới sự hướng dẫn của cô	- LQVT: Dài- Ngắn (Trang 11)
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT 67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HĐNT: Quan sát cây lan ý LQVH: Chuyện: Bác sĩ chim
Trẻ phát âm rõ ràng để người khác hiểu được (MT 68)	Trẻ biết nói to, rõ ràng theo sự hiểu biết và nhu cầu của mình cho mọi người xung quanh hiểu.	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bác sĩ
Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh. (MT 76)	Trẻ biết cầm sách đúng chiều. Biết đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Và nhìn vào tranh minh họa gọi tên các nhân vật trong tranh.	LQVH: Chuyện: Bác sĩ chim Sinh hoạt phòng thư viện
Trẻ biết làm quen với việc đọc – viết và biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh. (MT 75)	Trẻ thích nghe đọc chuyện, biết cách lật sách và đọc sách theo tranh dưới sự hướng dẫn của cô.	Sinh hoạt phòng thư viện
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT 82)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái u,ư theo hướng dẫn của cô	- HĐ chiều: NB-LQCC “chữ u,ư” (Trang 10,11)
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bán hàng - Đón- Trả trẻ
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn,sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bác sĩ + <i>XD:</i> Xây phòng khám nhi + <i>HT:</i> Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề + <i>TN:</i> Chăm sóc cây xanh
Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi). (MT 95)	Cháu biết phụ cô trong lao động trực nhật khi ở trường như :Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, cất dụng cụ học	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Bác sĩ + <i>XD:</i> Xây phòng khám nhi

	tập, phơi khăn, úp ca cùng cô và bạn.	+ <i>HT: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề</i> + <i>TN: Chăm sóc cây xanh</i>
<i>Phát triển thẩm mỹ</i>		
Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. (MT 101)	Trẻ chú ý lắng nghe và yêu thích giai điệu, lời ca của bài hát, lắng nghe theo bài hát cô cho nghe.	- GDÂN: Tập làm bác sĩ (Nghe hát) - HD vui chơi + NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. - HD nêu gương
Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi tham gia hoạt động tạo hình (MT111)	Cháu biết sử dụng giấy để gấp quạt theo hướng dẫn của cô.	- HD chiều: Rèn kỹ năng gấp cái quạt
Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối (MT110)	Cháu có một số kỹ năng tạo hình đơn giản như nhào đất, chia đất, lăn tròn, ấn bẹt, vuốt nhọn, uốn cong... Để tạo thành dụng cụ khám bệnh của cs sĩ đơn giản theo sự hướng dẫn của cô.	- TH: Nặn dụng cụ khám bệnh của bác sĩ.
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	- TH: Nặn dụng cụ khám bệnh của bác sĩ.

CHỦ ĐỀ TUẦN 3: BÉ BIẾT GÌ VỀ NGHỀ BÁC SĨ –Y TÁ

Thời gian: Từ ngày 08/12 đến ngày 12/12/2025

Hoạt động	Thứ hai 08/12/2025	Thứ ba 09/12/2025	Thứ tư 10/12/2025	Thứ năm 11/12/2025	Thứ sáu 12/12/2025
Đón trẻ-trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ - Trò chuyện với trẻ về trẻ về công việc, trang phục, dụng cụ của nghề bác sĩ, y tá. Cho trẻ chơi tự do + Rèn cho cháu cởi và mặc quần áo. Biết để giày dép gọn gàng. + Rèn cho cháu biết xưng hô thân mật với bạn, biết nhận lỗi khi có lỗi.				
Thể dục sáng: Tập kết hợp bài hát «Cháu yêu cô chú công nhân » + Thở 1 : Gà gáy + TV 4 : đưa hai tay ra trước xoay cổ tay. + BL 4 : Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, cúi gập người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 3 : Đứng kiễng gót hạ gót chân. + Bật 2 : Bật tiến về phía trước					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây Lan Ý TCVĐ: Bắt vẹt con	Thử nghiệm: Thổi bóng bằng chai TCVĐ: Cá sấu lên bờ	Quan sát cây Lan Ý (Lá, thân) TCVĐ: Bắt vẹt con	Quansát cây Lan Ý (Hoa) TCVĐ: Cá sấu lên bờ	Chăm sóc vườn hoa của trường TCVĐ: Bắt vẹt con
Hoạt động chung	-GDÂN (M1) Làm bác sĩ (TT:Nghe hát) -KPxH Nghề Bác sĩ- y tá - Phòng Máy (M2)	- GDÂN (M1) Làm bác sĩ (TT:Nghe hát) -LQVT Dài- ngắn (Trang 11) - Phòng Máy (M1)	PTNN/LQVH Chuyện: Bác sĩ chim - Thư viện Mầm 1	Tạo hình Nặn dụng cụ khám bệnh của bác sĩ. - Thư viện Mầm 2	TDGH Bò theo đường đích dắc TCVĐ: Đua thuyền
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Bác sĩ	Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề TCDG: Chi chi chành chành STEAM: Nhạc cụ lắc thú vị (Tiết 1)	Góc xây dựng: Xây phòng khám nhi	Góc nghệ thuật: - Tô màu đồ dùng khám bệnh của bác sĩ, y tá. -Hát, múa các bài hát trong chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Cá sấu lên bờ	HD TTVS: Cởi và mang giày, dép.	NB-LQCC Chữ u, ư (Trang 10, 11)	Rèn kỹ năng: Gấp cái quạt	Sinh hoạt tập thể
	GDATGT: Các phương tiện giao thông hoạt động ở đâu? (Trang 12)	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

MẠNG NỘI DUNG
TUẦN 4: ĐỒ DÙNG CÁC NGÀNH NGHỀ QUEN THUỘC
Thời gian từ 15/12 đến ngày 19/12/2025

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: ngửi hoa, gà gáy, uống nước... Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	- Thể dục sáng + Thở 1 : Gà gáy + TV 4 : đưa hai tay ra trước xoay cổ tay. + BL 4 : Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, cúi gập người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 4 : Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, hai chân thay nhau co, duỗi + Bật 2 : Bật tiến về phía trước
Bò theo hướng thẳng; trong đường hẹp không chệch ra ngoài. (MT 9)	Trẻ thực hiện được vận động lăn bóng bằng hai tay khoảng cách 2m dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH : <i>Lăn bóng bằng hai tay khoảng cách 2m</i>
Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT 20)	Cháu biết tự cởi và mang giày dép đúng thao tác theo hướng dẫn của cô	- HDC : <i>Ôn thao tác cởi và mang giày dép.</i>
Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách (MT 27)	Trẻ biết tự cầm muỗng xúc ăn, biết sử dụng một số đồ dùng trong ăn uống như ca, muỗng, chén đúng cách.	- Hoạt động ăn, uống
Trẻ biết không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp (MT 36)	Cháu biết mỗi nguy hiểm khi theo người lạ, ra khỏi khu vực trường lớp khi chưa có sự cho phép của cô.	- Giờ đón – Trả trẻ
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm Cầu vồng	HĐNT : Thử nghiệm : Cầu vồng
Trẻ biết tên, công việc, công cụ sản phẩm. Ích lợi của một số nghề khi được hỏi (MT 60)	Trẻ biết dụng cụ một số ngành nghề quen thuộc. Biết cách sử dụng và chức năng của đồ dùng đó theo sự hướng dẫn của cô.	KPXH : <i>Đồ dùng các ngành nghề quen thuộc</i>
Trẻ biết tên gọi, đặc điểm các phương tiện giao thông quen thuộc (MT 44)	Trẻ nhận biết kỹ năng an toàn khi đi thuyền đò. Biết mặc áo phao khi lên thuyền, đò, khi đi phải có	HDC : GĐATGT : <i>PTGT An toàn khi đi thuyền đò</i> (Trang 13)

	người lớn và không được đùa giỡn khi ngồi trên thuyền, đò.	
Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước. (MT 55)	Trẻ nhận biết và phân biệt được độ dài của 2 đối tượng. Nói đúng thuật ngữ toán học dưới sự hướng dẫn của cô	- LQV: Ôn Dài- Ngắn
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT 67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HĐNT: Quan sát giàn mướp
Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao đồng dao (MT 70)	-Trẻ yêu thích đọc thơ theo cô, đọc thuộc bài thơ theo sự hướng dẫn của cô.	- LQVH: Thơ: Cái bát xinh xinh
Trẻ phát âm rõ ràng để người khác hiểu được (MT 68)	Trẻ biết nói to, rõ ràng sự hiểu biết và nhu cầu của mình cho mọi người xung quanh hiểu.	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- tiệm làm nail
Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh. (MT 76)	Trẻ biết cầm sách đúng chiều. Biết đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Và nhìn vào tranh minh họa gọi tên các nhân vật trong tranh.	Sinh hoạt phòng thư viện
Trẻ biết làm quen với việc đọc – viết và biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh. (MT 75)	Trẻ thích nghe đọc chuyện, biết cách lật sách và đọc sách theo tranh dưới sự hướng dẫn của cô.	Sinh hoạt phòng thư viện
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT 82)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái u,ư theo hướng dẫn của cô	- HĐ chiều: NB-LQCC “chữ u,ư” (Trang 10,11)
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Tiệm làm nail -Đón- Trả trẻ
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn,sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HĐ vui chơi + <i>PV:</i> Gia đình- Tiệm làm nail

		+ <i>XD: Xây cửa hàng bán đồ dụng cụ lao động</i> + <i>HT: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề</i> + <i>TN: Chơi với lá cây</i>
Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi). (MT 95)	Cháu biết phụ cô trong lao động trực nhật khi ở trường như :Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, cất dụng cụ học tập, phơi khăn, úp ca cùng cô và bạn.	- HD vui chơi + <i>PV: Gia đình- Tiệm làm nail</i> + <i>XD: Xây cửa hàng bán đồ dụng cụ lao động</i> + <i>HT: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề</i> + <i>TN: Chơi với lá cây</i>
Phát triển thẩm mỹ		
Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ nhịp theo phách, theo nhịp (MT102)	Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ theo nhịp bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” theo sự hướng dẫn của cô.	-GDÂN: Cháu yêu cô chú công nhân (VĐ: Vỗ nhịp) - HD vui chơi + <i>NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề.</i> - HD nêu gương
Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi tham gia hoạt động tạo hình (MT111)	Cháu biết sử dụng giấy để gấp quạt theo hướng dẫn của cô.	- HD chiều: THNTH:Nghề nào cũng vui
Trẻ vẽ được các nét thẳng, nét xiên, nét ngag (MT104)	Cháu có một số kỹ năng tạo hình đơn giản vẽ được các nét xiên, nét cong, nét thẳng để tạo ra cuộn len theo hướng dẫn của cô.	-TH: Vẽ những cuộn len (Trang 11)
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	-TH: Vẽ những cuộn len (Trang 11)

CHỦ ĐỀ TUẦN 4: ĐỒ DÙNG CÁC NGÀNH NGHỀ QUEN THUỘC

Thời gian: Từ ngày 15/12 đến ngày 19/12/2025

Hoạt động	Thứ hai 15/12/2025	Thứ ba 16/12/2025	Thứ tư 17/12/2025	Thứ năm 18/12/2025	Thứ sáu 19/12/2025
Đón trẻ-trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ - Trò chuyện với trẻ về trẻ về đồ dùng các ngành nghề quen thuộc. Cho trẻ chơi tự do + Rèn cho cháu cời và mặc quần áo. Biết để giày dép gọn gàng. + Rèn cho cháu biết xưng hô thân mật với bạn, biết nhận lỗi khi có lỗi.				
Thể dục sáng: Tập kết hợp bài hát «Cháu yêu cô chú công nhân» + Thở 1 : Gà gáy + TV 4 : đưa hai tay ra trước xoay cổ tay. + BL 4 : Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, cúi gập người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 3 : Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, hai chân thay nhau co, duỗi + Bật 2 : Bật tiến về phía trước					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát đàn mướp TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	Thử nghiệm: Cầu vồng TCVĐ: Cá sấu lên bờ	Quan sát đàn mướp (Lá, thân) TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	Quan sát đàn mướp (Hoa, quả) TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	Chăm sóc vườn hoa của trường TCVĐ: Dung dăng dung dẻ
Hoạt động chung	-GDÂN (M1) Cháu yêu cô chú công nhân (TT:Vỗ Nhịp) -KPIXH Đồ dùng các ngành nghề quen thuộc - Phòng Máy (M2)	- GDÂN (M1) Cháu yêu cô chú công nhân (TT:Dạy hát) -LQVT Ôn Dài- ngắn - Phòng Máy (M1)	PTNN/LQVH Thơ: Cái bát xinh - Thư viện Mầm 1	Tạo hình Vẽ những cuộn len màu (Trang 11) - Thư viện Mầm 2	TDGH Lăn bóng bằng 2 tay khoảng cách 2m TCVĐ: Rồng rắn lên mây
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Bác sĩ	Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi lô tô về chủ đề TCDG: Chi chi chành chành STEAM: Nhạc cụ lắc thú vị (Tiết 2)	Góc xây dựng: Xây phòng khám nhi	Góc nghệ thuật: - Tô màu đồ dùng khám bệnh của bác sĩ, y tá. -Hát, múa các bài hát trong chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Rồng rắn lên mây	Ôn TTVS: Cời và mang giày, dép.	NB-LQCC Chữ u, ư (Trang 10, 11)	THNTH: Nghề nào cũng vui	Sinh hoạt tập thể
	GDATGT: PTGT An toàn khi đi thuyền đồ (Trang 13)	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

TTCM	PHT/CM KÝ DUYỆT
Ngày 28 tháng 11 năm 2025  Hoàng Thị Biên	Ngày tháng 11 năm 2025  Nguyễn Thị Ánh Minh